TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 111/2023/QĐST-HNGĐ	*Quận 12, ngày 15 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 1441/2022/TLST–HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Ông Trần T , sinh năm 1988;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 373/22/4/5, Tổ 19, Khu phố 5, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Hoàng Tú A , sinh năm 1993;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 373/22/4/5, Tổ 19, Khu phố 5, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2023, về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 1441/2022/TLST–HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần T và bà Nguyễn Hoàng Tú A .

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần T và bà Nguyễn Hoàng Tú A thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Ông Trần T và bà Nguyễn Hoàng Tú A không có con chung.

2.3 Về tài sản chung, nợ chung: Ông Trần T và bà Nguyễn Hoàng Tú A không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí: Ông Trần T tự nguyện chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án về tranh chấp hôn nhân và gia đình không có giá ngạch là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Ông Trần T đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0005102 ngày 21/12/2022, của Chi cục thi hành án Dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, nên ông Trần T được hoàn lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Ông Trần T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 12;
- Chi cục THADS Quận 12;
- UBND xã Suối Cát, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Đức Lê